

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS - ST
Ngày 29/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Sỏi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng, ông Ngô Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 09 tháng 2 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trịnh Ngọc H**, sinh năm 1988 (tên gọi khác: không); Nơi cư trú: Thôn Thần Q, xã Minh T, huyện Phú X, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Ch và bà Nguyễn Thị Nh; Vợ: Quàng Thị H, đã ly hôn; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/10/2007 bị TAND huyện Duy T xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích. Ngày 04/11/2008 bị TAND huyện Duy T xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích. Ngày 22/5/2013 bị TAND huyện Duy T xử phạt 30 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích. Bị tạm giữ ngày 29/11/2017, tạm giam ngày 08/12/2017 (có mặt).

**** Người bị hại:***

1/ Ông Phạm Chí D, sinh năm 1970;

2/ Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1945;

Cùng địa chỉ: Thôn Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (đều vắng mặt).

3/ Ông Hà Quang N, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn Du M, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

4/ Ông Lê Văn Th, sinh năm 1929;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28/11/2017, Trịnh Ngọc H mang một kìm và một kéo sắt, đi xe đạp từ nhà ở thôn Thần Q, xã Minh T, huyện Phú X, thành phố Hà Nội sang xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam nhằm mục đích trộm cắp cây cảnh. Khi đi đến đường DH14 thuộc thôn Đ, xã Châu Gi, huyện Duy T, quan sát thấy nhà ông Lê Văn Th trồng cây cảnh và treo các giò phong lan ở cây nhãn cạnh ao trước cửa nhà, xung quanh không có ai qua lại, bên trong nhà ông Th tắt điện, H đi vào đường bê tông nhỏ cạnh tường bao phía bên phải nhà ông Th, dựng xe đạp vào bờ tường và trèo qua tường bao phía trên có rào dây thép gai xuống vườn đi ra vị trí cây nhãn có treo các giò phong lan. H dùng kìm cắt dây treo ba giò phong lan quế và nhỏ bốn cây phong lan hồ điệp trồng trong chậu treo trên cây nhãn rồi bê ra để cạnh tường bao, sau đó tiếp tục quay vào trong sân lấy một chậu cây hoa nguyệt quế và một chậu cây ô rô xách mang ra. Sau đó, H bê từng chậu cây lên để trên trụ tường bao, treo các giò phong lan vào hàng rào dây thép gai rồi trèo ra ngoài và hạ dần những cây cảnh và giò phong lan xuống. H cho 03 giò phong lan quế và 04 cây phong lan hồ điệp vào trong hai chiếc bao tải nhặt ở bờ mương gần đó rồi buộc hai miệng bao tải lại để ở hai bên và chằng chậu cây hoa nguyệt quế vào giá đeo hàng phía sau xe, cho cây ô rô vào giỏ xe phía trước rồi đạp xe đi về. Khi đi đến thôn Du M, xã Châu Gi, huyện Duy T thì H bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐ ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duy T kết luận: “ tổng trị giá số hoa phong lan và cây cảnh trên là 2.400.000đ”.

Ngoài ra, quá trình điều tra vụ án Trịnh Ngọc H đã khai nhận còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 18/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình ông Phạm Chí D trộm cắp 03 giò phong lan đen rô, 01 giò phong lan trầm, 01 giò phong lan hoàng lạp, 01 giò phong lan kiêu, 01 giò phong lan hồ điệp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐ ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duy T kết luận “tổng trị giá số tài sản trộm cắp được là 2.252.000đ”.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 18/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình ông Nguyễn Văn Ph trộm cắp 01 cây duối cảnh, 01 chậu cây si mini, 03 cây lan phi điệp, 02 giò phong lan hồ điệp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐ ngày 09/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duy T kết luận “tổng trị giá số tài sản trộm cắp được là 3.400.000đ”.

Vụ thứ ba: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình ông Hà Quang N trộm cắp 01 chậu cây mai vàng, 02 giò phong lan hồ điệp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐ ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duy T kết luận “tổng trị giá số tài sản trộm cắp được là 1.600.000đ”.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Duy T đã thu giữ: 01 chiếc kim sắt, 01 chiếc kéo sắt, 01 chiếc xe đạp màu bạc kiểu dáng cào cào, 01 cây ô rô, 01 chậu cây hoa nguyệt quế, 03 giò phong lan quế, 04 cây phong lan hồ điệp. 01 chậu cây mai vàng, 05 giò phong lan hồ điệp. 01 giò phong lan kiêu, 01 giò phong lan trầm, 01 giò phong lan hoàng lạp, 03 giò phong lan đen rô. 01 cây duối, 01 chậu cây si, 03 cây lan phi điệp.

Quá trình điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn Th: 01 chậu cây ô rô, 01 chậu cây hoa nguyệt quế, 03 giò phong lan quế và 04 cây phong lan hồ điệp. Trả lại cho ông Hà Quang N: 01 chậu cây mai vàng, 02 giò phong lan hồ điệp. Trả lại cho ông Phạm Chí D: 01 giò phong lan kiêu, 01 giò phong lan trầm, 01 giò phong lan hồ điệp, 01 giò phong lan hoàng lạp, 03 giò phong lan đen rô. Trả lại cho ông Nguyễn Văn Ph: 01 cây duối cảnh, 01 chậu cây si, 03 cây phong lan phi điệp và 01 giò phong lan hồ điệp. Các ông Lê Văn Th, Nguyễn Văn Ph, Hà Quang N, Phạm Chí D đều đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp và không có ý kiến, đề nghị gì.

Bản cáo trạng số: 16/CT- VKS ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố Trịnh Ngọc H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

“Khoảng 21 giờ ngày 28/11/2017, Trịnh Ngọc H đã lén lút đột nhập vào nhà ông Lê Văn Th ở thôn Đ, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, trộm cắp 01 cây ô rô, 01 chậu cây hoa nguyệt quế, 03 giò phong lan quế và 04 cây phong lan hồ điệp, tổng trị giá 2.400.000 đồng.

[2] Quá trình điều tra xác định được, bị cáo Trịnh Ngọc H còn 03 lần khác đã trộm cắp cây cảnh, cụ thể như sau:

+ Khoảng 09 giờ ngày 18/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình ông Phạm Chí D, sinh năm 1970, trú tại: thôn Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam trộm cắp 03 giò phong lan đen rô, 01 giò phong lan trầm, 01 giò phong lan hoàng lạp, 01 giò phong lan kiều, 01 giò phong lan hồ điệp, tổng trị giá 2.252.000 đồng.

+ Khoảng 22 giờ ngày 18/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình ông Nguyễn Văn Ph sinh năm 1945, trú tại: thôn Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam trộm cắp 01 cây duối cảnh, 01 chậu cây si mini, 03 cây lan phi điệp, 02 giò phong lan hồ điệp, tổng trị giá 3.400.000 đồng.

+ Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/11/2017, Trịnh Ngọc H đột nhập vào gia đình anh Hà Quang N, sinh năm 1970, trú tại: thôn Du M, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam trộm cắp 01 chậu cây mai vàng, 02 giò phong lan hồ điệp, tổng trị giá 1.600.000 đồng.

Tổng trị giá số tài sản Trịnh Ngọc H đã trộm cắp là 9.652.000đ (Chín triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng)”.

[3] Hành vi nêu trên của Trịnh Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội “ *Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội đó được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai của ông Lê Văn Th, ông Phạm Chí D, ông Nguyễn Văn Ph và ông Hà Quang N là những người bị hại có cây cảnh bị H chiếm đoạt; bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và biên bản định giá tài sản; Bản kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý với hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã ba lần bị Tòa án xét xử cùng về hành vi trộm cắp tài sản. Do bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết định khung tái phạm hay tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và phải bị đi cải tạo, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy T, cần áp dụng hình phạt tù và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản do bị cáo phạm tội mà có đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp; người bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bản thân bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh thực tế, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự và phù hợp thực tế.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Đối với 01 chiếc kim điện đã cũ, 01 chiếc kéo bằng kim loại đã cũ là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe đạp đã cũ màu bạc, loại xe cào cào, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc H (tên gọi khác: không) phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị Trịnh Ngọc H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/11/2017.

2. *Vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc kim điện đã cũ; 01 chiếc kéo bằng kim loại đã cũ; tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp đã cũ màu bạc, loại xe cào cào.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Duy T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy T ngày 09/02/2018).

3. *Án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Trịnh Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy T;
- VKSND huyện Duy T;
- Chi cục THADS huyện Duy T;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM;
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

PHẠM VĂN SÔI

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM VĂN SỞI

